TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YS** **TỈNH TQ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **98**/2022/QĐST-HNGĐ	*YS, ngày 13 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2022/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 6 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn M**, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn B 1, xã BX, huyện HY, tỉnh TQ.

- Bị đơn: **Chị Vũ Thị L**, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Thôn ĐT 4, xã XV, huyện YS, tỉnh TQ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 31/7/2014 cho anh Nguyễn Văn M là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao con chung là cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 06/10/2016, cháu Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 07/3/2018 cho chị Vũ Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị L đều không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nhà, đất chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị L đều xác nhận anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Anh Nguyễn Văn M và chị Vũ Thị L đều xác nhận anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Nguyễn Văn M tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn anh M đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004093 ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS; Anh M được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Chị Vũ Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện YS;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện YS;
- UBND xã BX, huyện HY;
- Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Quỳnh